

Số: /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026

Thực hiện Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN ngày 31/03/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026; UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

#### I. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Kế hoạch này định hướng, điều phối và chuẩn hóa việc đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH, CN&ĐMST) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại khoản 2, Điều 46 Nghị định 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định 262).

Tập trung đánh giá 05 nhóm đối tượng gồm:

- Chiến lược phát triển KH, CN&ĐMST tỉnh Khánh Hòa;
- Chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức doanh nghiệp chi cho hoạt động KH, CN&ĐMST của tỉnh Khánh Hòa;
- Kế hoạch tổng thể phát triển KH, CN&ĐMST tỉnh Khánh Hòa;
- Các chương trình KH, CN&ĐMST của tỉnh Khánh Hòa;
- Tổ chức khoa học công nghệ công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Khánh Hòa.

#### II. Nguyên tắc và mục tiêu đánh giá hoạt động KH, CN&ĐMST

##### 1. Nguyên tắc đánh giá

a) Việc đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình và tổ chức KH, CN&ĐMST phải tuân theo các nguyên tắc sau đây:

- Độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch về phương pháp, dữ liệu và kết quả đánh giá;
- Tuân thủ quy định của pháp luật về KH, CN&ĐMST và pháp luật có liên quan;
- Dựa trên hệ thống dữ liệu số, ưu tiên sử dụng dữ liệu trên Hệ thống thông tin quốc gia về KH, CN&ĐMST và Nền tảng số quản lý KH, CN&ĐMST quốc gia;

- Tôn trọng đặc thù của hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, kết hợp giữa định lượng và định tính, đồng thời bảo đảm hài hòa giữa hiệu quả quản lý và quyền tự chủ nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân;

- Áp dụng chỉ tiêu đánh giá phù hợp với từng loại hình chương trình, lĩnh vực chuyên môn, quy mô hoạt động và đặc thù của tổ chức hoặc chương trình được đánh giá.

b) Việc đánh giá được thực hiện theo khung logic Input - Output - Outcome - Impact (IOOI) làm phương pháp tiếp cận chủ đạo, bảo đảm theo dõi và đo lường toàn bộ chuỗi giá trị của hoạt động KH, CN&ĐMST, từ nguồn lực đầu vào, sản phẩm đầu ra trực tiếp, kết quả ứng dụng đến tác động kinh tế – xã hội dài hạn, trên cơ sở các chỉ tiêu có thể đo lường và kiểm chứng bằng dữ liệu.

c) Bảo đảm sự liên kết chặt chẽ giữa chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình KH, CN&ĐMST. Trong đó, chiến lược phát triển KH, CN&ĐMST là cơ sở định hướng để xây dựng và ban hành chính sách, kế hoạch. Các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch được cụ thể hóa trong các chương trình KH, CN&ĐMST.

## **2. Mục tiêu đánh giá**

a) Đối với việc đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình KH, CN&ĐMST

- Theo dõi và đo lường mức độ đạt được các mục tiêu của từng chiến lược, kế hoạch, chương trình;

- Bảo đảm quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho khoa học và công nghệ, đồng thời thúc đẩy việc chuyển giao và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn;

- Làm cơ sở cho việc hoạch định và điều chỉnh chính sách, xác định hướng ưu tiên và bố trí ngân sách phù hợp cho các bộ, ngành, địa phương, các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và tổ chức khoa học và công nghệ.

b) Đối với đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập:

- Xác định hiệu quả hoạt động của tổ chức, làm cơ sở xây dựng, điều chỉnh kế hoạch, phương án phân bổ và bố trí ngân sách nhà nước, số lượng người làm việc, sắp xếp tổ chức và áp dụng chính sách ưu đãi. Kết quả đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập năm 2025 là một cơ sở để điều chỉnh kế hoạch, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức và phân bổ kinh phí thường xuyên cho năm ngân sách 2027 của tổ chức.

- Tạo cơ sở dữ liệu thống nhất, phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát và công khai kết quả hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định.

## **III. Nội dung và tiêu chí đánh giá**

### **1. Đánh giá chiến lược KH, CN&ĐMST**

Thực hiện đánh giá hàng năm, nội dung đánh giá tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường,

chính sách, năng lực KH, CN&ĐMST của tỉnh, quy định tại khoản 1, 2 Điều 47 Nghị định 262.

Tiêu chí và phương pháp đánh giá cụ thể thực hiện theo hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHHCN ngày 31/03/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động KH, CN&ĐMST năm 2026 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1969/QĐ-BKHHCN).

## **2. Đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức doanh nghiệp chi cho hoạt động KH, CN&ĐMST**

Chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động KH, CN&ĐMST theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 19 Luật KH, CN&ĐMST.

Tập trung vào tính khả thi của chính sách, mức độ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện, tính đầy đủ, đồng bộ của chính sách, tính phù hợp và hiệu quả của việc huy động sử dụng các nguồn lực như nhân lực và tài chính, hiệu quả của các cơ chế ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động KH, CN&ĐMST, tác động của chính sách đối với phát triển kinh tế – xã hội và bảo vệ môi trường và các khó khăn, vướng mắc và rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách.

Tiêu chí và phương pháp đánh giá thực hiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHHCN.

## **3. Đánh giá kế hoạch KH, CN&ĐMST**

Thực hiện đánh giá hàng năm, nội dung đánh giá tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực KH, CN&ĐMST của tỉnh, để làm căn cứ cho việc điều chỉnh mục tiêu, ưu tiên và bố trí nguồn lực và xây dựng kế hoạch trong giai đoạn tiếp theo

Tiêu chí và phương pháp đánh giá kế hoạch được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHHCN.

## **4. Đánh giá chương trình KH, CN&ĐMST**

Đối tượng đánh giá là các chương trình KH, CN&ĐMST các cấp sử dụng ngân sách nhà nước chuẩn bị và đang triển khai

Thực hiện theo các giai đoạn sau: Đánh giá đầu kỳ, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, đánh giá tác động.

Tiêu chí và phương pháp đánh giá thực hiện theo hướng dẫn chi tiết quy định tại Phụ lục I và Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHHCN.

## **5. Đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập**

Thực hiện đánh giá với các Tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện một hoặc nhiều chức năng sau: nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng,

phát triển công nghệ, nghiên cứu chính sách – xã hội, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ.

Nội dung đánh giá tập trung vào các tiêu chí về quá trình, kết quả, hiệu quả và tác động trong hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức theo quy định tại khoản 2, Điều 49 Nghị định 262/2025/NĐ-CP.

Tiêu chí và phương pháp đánh giá thực hiện theo hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKH-CN.

#### **IV. Kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí hoạt động thông tin, thống kê, đánh giá, chuyên đổi số trong hoạt động KH, CN & ĐMST và các hoạt động khác quy định tại Nghị định số 262/2025/NĐ-CP được cân đối, bố trí trong dự toán hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định tại điểm 11, Điều 6 Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Kinh phí thực hiện công tác đánh giá được xác định trên cơ sở phạm vi, nội dung, phương pháp và khối lượng công việc đánh giá đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, được lập dự toán hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền; bảo đảm tính cần thiết, khả thi và phù hợp với tiến độ, yêu cầu của hoạt động đánh giá. Kinh phí tổ chức đánh giá được lấy từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chỉ cho quản lý hoạt động KH, CN & ĐMST được quy định tại Thông tư 38/2025/TT-BKH-CN.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Xây dựng đề cương, lập dự toán kinh phí chi tiết cho từng nội dung đánh giá, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định trước khi triển khai;

- Thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật về đấu thầu để thuê tổ chức tư vấn độc lập; thành lập hội đồng tư vấn đánh giá hoạt động KH, CN & ĐMST (nếu có) theo quy định hiện hành;

- Thu thập và cung cấp đầy đủ, trung thực toàn bộ tài liệu, hồ sơ, số liệu liên quan đến đối tượng được đánh giá;

- Tiếp nhận báo cáo đánh giá; tổng hợp trình cấp thẩm quyền phê duyệt kết quả đánh giá; Cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu, báo cáo đánh giá trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; gửi báo cáo kết quả đánh giá định kỳ về Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong trường hợp kiểm tra, đánh giá lại.

##### **2. Sở Tài chính**

- Thẩm định dự toán kinh phí đánh giá do Sở KH&CN lập, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định;

- Bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm cho hoạt động đánh giá từ nguồn chi quản lý KH, CN&ĐMST;

- Hướng dẫn quyết toán chi phí thuê tổ chức tư vấn độc lập theo quy định.

### **3. Các sở, ban, ngành**

- Cung cấp thông tin, số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Phối hợp trong quá trình khảo sát, thu thập dữ liệu thực địa;

- Xác nhận tính chính xác của số liệu thuộc lĩnh vực quản lý.

### **4. Các tổ chức KH&CN công lập trực thuộc tỉnh**

- Tự kê khai, báo cáo theo bộ tiêu chí, biểu mẫu; Cung cấp hồ sơ minh chứng đầy đủ, trung thực khi được yêu cầu;

- Phối hợp tổ chức các buổi làm việc, khảo sát thực tế;

- Tiếp nhận và thực hiện các kiến nghị từ kết quả đánh giá.

### **5. UBND các xã, phường, đặc khu**

- Tạo điều kiện, cho tổ chức đánh giá tiếp cận dữ liệu, khảo sát thực địa trên địa bàn;

- Cung cấp thông tin về tình hình triển khai các chính sách KH&CN, chương trình ứng dụng công nghệ tại địa phương;

- Phản ánh hiệu quả thực tế của chính sách đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ KH&CN (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Báo và PTTH Khánh Hòa;
- UBND các xã, phường trong tỉnh;
- Thống kê tỉnh;
- Các Viện, Trường trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Các Trường ĐH, CĐ thuộc tỉnh;
- Các doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN;
- VPUB: LĐ, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CNG, NNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hà**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC ĐỐI TƯỢNG CẦN ĐÁNH GIÁ TRONG NĂM 2026**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

STT	Tên đối tượng đánh giá	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn báo cáo kết quả đánh giá	Ghi chú
<b>Chiến lược KH, CN&amp;ĐMST: Không</b>					
<b>Chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức doanh nghiệp chi cho hoạt động KH, CN &amp;ĐMST: Không</b>					
<b>Kế hoạch KH,CN&amp;ĐMST 5 năm</b>					
1	Kế hoạch tổng thể phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Định kỳ hàng năm	
<b>Kế hoạch KH,CN&amp;ĐMST hàng năm</b>					
1	Kế hoạch triển khai nhiệm vụ KH, CN,ĐMST và Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý IV/2026	
<b>Chương trình KH,CN&amp;ĐMST chuẩn bị triển khai (đánh giá đầu kỳ)</b>					
1	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ
2	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh và chuỗi giá trị nông sản tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ trước khi ban hành kế hoạch

3	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển công nghệ biển và đại dương tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ trước khi ban hành kế hoạch
4	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hỗ trợ quản lý tài nguyên thông minh, bảo vệ môi trường và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ trước khi ban hành kế hoạch
5	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh, dịch vụ giá trị cao và công nghiệp văn hóa số tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ trước khi ban hành kế hoạch
6	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hiện đại hóa hệ thống y tế, phát triển công nghệ vaccine và dược liệu biển tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ trước khi ban hành kế hoạch
7	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đổi mới giáo dục, đào tạo nhân lực số tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ trước khi ban hành kế hoạch
8	Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển công nghiệp thông minh, năng lượng sạch và hạ tầng số trọng điểm tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Quý III/2026	Đánh giá đầu kỳ trước khi ban hành kế hoạch
<b>Chương trình KH,CN&amp;ĐMST đang triển khai (đến thời điểm cần đánh giá giữa kỳ): Không</b>					
<b>Chương trình KH,CN&amp;ĐMST đã hoàn thành (đến thời điểm cần đánh giá cuối kỳ): Không</b>					
<b>Chương trình KH,CN&amp;ĐMST đã kết thúc trong vòng 2 - 5 năm trở lại đây (đến thời điểm cần đánh giá tác động): Không</b>					
<b>Tổ chức KH&amp;CN công lập</b>					

1	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Tháng 10/2026	
2	Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Khánh Hòa	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, địa phương liên quan; Hội đồng/ Tổ chức tư vấn	Tháng 10/2026	